

Số: 2139/KLTT-ĐCKS

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2016

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác, sử dụng đá ốp lát tại khu vực Minh Tiến 1, xã Minh Tiến, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái của Công ty cổ phần Thiết bị điện và Khoáng sản Yên Bái

Thực hiện Quyết định số 308/QĐ-ĐCKS ngày 15/4/2016 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản trong hoạt động khai thác, sử dụng đá ốp lát trên địa bàn tỉnh Yên Bái; ngày 18/5 và ngày 19/5/2016, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra hoạt động của Công ty cổ phần Thiết bị điện và Khoáng sản Yên Bái tại mỏ đá hoa tại khu vực Minh Tiến 1, xã Minh Tiến, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 333/GP-BTNMT ngày 28/02/2011 do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 24/6/2016 của Đoàn thanh tra, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Công ty cổ phần Thiết bị điện và Khoáng sản Yên Bái (địa chỉ trụ sở: tổ 4, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái) được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 5200473161, đăng ký lần đầu ngày 10/11/2009, trong đó có ngành nghề khai thác, chế biến đá, cát, sỏi, đất sét.

2. Công ty được Bộ Tài nguyên và Môi trường cho phép khai thác đá hoa tại khu vực Minh Tiến 1, xã Minh Tiến, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 333/GP-BTNMT ngày 28/02/2011 (phương pháp khai thác: lộ thiên; diện tích khai thác: 26,63 ha; cốt cao khai thác +90 m tại các khối trữ lượng 1-121, 2-121, 1-122, 2-122, 3-122, 4-122, 5-122 và 6-122; trữ lượng được phép khai thác: 12.470.994 m³, trong đó: 5.168.050 m³ làm đá khối, đá ốp lát; 19.717.984 tấn đá hoa làm bột carbomat canxi; công suất khai thác: 444.400 m³/năm, trong đó: 184.300 m³/năm dùng làm đá khối, đá ốp lát và 702.270 tấn/năm dùng làm bột carbomat canxi (riêng năm thứ nhất kết hợp xây dựng cơ bản mỏ là 19.893 m³; năm thứ 2: 150.000 m³ và năm 3 là 350.000 m³); thời hạn: 30 năm, kể từ ngày ký Giấy phép trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ: 01 năm).

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Về lĩnh vực khoáng sản

- Đã triển khai cắm mốc khu vực được cấp phép khai thác nhưng chưa có

biên bản bàn giao giữa Công ty với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Lục Yên...

- Chưa hoàn thành việc lập thiết kế mỏ.
- Chưa bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ.
- Chưa đăng ký ngày bắt đầu xây dựng mỏ; chưa đăng ký ngày bắt đầu khai thác mỏ.
- Thời điểm thanh tra, Công ty đang tiến hành khảo sát tuyến đường lên mỏ. Mỏ chưa có hoạt động khai thác, chưa có sản lượng.
- Đã lập báo cáo định kỳ hoạt động khai thác, báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản năm 2014, năm 2015 và gửi Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái.

2. Về lĩnh vực khác liên quan

- * *Về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp:* hiện tại chưa có nhu cầu sử dụng.
- * *Về lĩnh vực bảo vệ môi trường*

Dự án khai thác mỏ có Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 06/10/2010 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo phục hồi môi trường của phần khai thác mỏ của Dự án đầu tư khai thác và chế biến đá hoa trắng khu vực Minh Tiến 1, xã Minh Tiến, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

* *Về lĩnh vực đất đai:* Công ty đã có Hợp đồng thuê đất số 46/2015/HĐTD ngày 26/10/2015 với UBND tỉnh Yên Bái, diện tích thuê đất: 303.463 m², mục đích sử dụng: khai thác và chế biến khoáng sản. Thời hạn: từ ngày 26/4/2014 đến 28/02/2041.

* *Về lĩnh vực tài nguyên nước:* mỏ chưa có nhu cầu sử dụng.

* *Các nghĩa vụ tài chính:* Công ty chưa nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; chưa phát sinh các nghĩa vụ về thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, chưa phải nộp tiền thuê đất (khấu trừ tiền từ nguồn kinh phí Công ty đã chi trả giải phóng mặt bằng).

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Công ty chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản gồm các nội dung: lập và gửi báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản, Báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản; ký hợp đồng thuê đất (số 46/2015/HĐTD ngày 26/10/2015).

2. Những tồn tại, vi phạm trong hoạt động khoáng sản

- a) Chưa nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.
- b) Chưa bảo đảm tiến độ hoạt động khai thác xác định trong dự án đầu tư khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ và giấy phép được cấp.



Xét việc Công ty mới được thuê đất (tháng 10/2015) để phục vụ khai thác khoáng sản theo quy định, mỏ chưa có hoạt động khai thác, Đoàn Thanh tra, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam không xem xét, xử lý vi phạm.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Công ty cổ phần Thiết bị điện và Khoáng sản Yên Bái

Yêu cầu Công ty:

a) Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản hàng năm theo thông báo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường và các nghĩa vụ tài chính theo quy định.

b) Tổ chức hoạt động khai thác theo Giấy phép số 333/GP-BTNMT ngày 28/02/2011, Công ty phải thực hiện đầy đủ các quy định về:

- Thiết kế mỏ, Giám đốc điều hành mỏ, đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác;

- Thường xuyên kiểm tra hiện trạng các mốc giới khu vực khai thác, đảm bảo không để vùi lấp, hư hỏng; hàng năm thực hiện Báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản theo Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012; lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản; thống kê kiểm kê trữ lượng khoáng sản theo Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Các yêu cầu về bảo vệ môi trường (kể cả quy định về lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường); an toàn lao động, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tài nguyên nước.

Công ty có báo cáo bằng văn bản kết quả khắc phục các tồn tại, vi phạm nêu trên gửi về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam trước ngày 30/9/2016. Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam sẽ báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thụ hồi Giấy phép số 333/GP-BTNMT ngày 28/02/2011 và xử lý theo quy định.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái chỉ đạo các Sở, ban ngành liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của Công ty cổ phần Thiết bị điện và Khoáng sản Yên Bái đối với các yêu cầu nêu trên./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để b/cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Linh Ngọc (để b/cáo);
- Thanh tra Bộ TN&MT;
- UBND tỉnh Yên Bái;
- Sở TN & MT tỉnh Yên Bái;
- Cty cp Thiết bị điện và Khoáng sản Yên Bái;
- Lưu VP, KSMB, M (10).

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Đỗ Cảnh Dương